

# ĐẠO ĐỨC NHÀ GIÁO VÀ VẤN ĐỀ THỂ CHẾ HOÁ

• **TSKH. PHẠM ĐỖ NHẬT TIẾN**

**Bộ Giáo dục và Đào tạo**

## 1. Đạo đức và pháp luật

Đạo đức và pháp luật đều có mục tiêu chung là điều chỉnh hành vi con người trong mối quan hệ giữa người với người, với xã hội và với tự nhiên.

Tuy nhiên đạo đức và pháp luật khác nhau về bản chất.

Đạo đức dựa trên những giá trị được hình thành lâu dài và bền vững trong cuộc sống và được xã hội chấp nhận làm thước đo đánh giá nhân cách con người. Trong khi đó pháp luật là hệ thống các quy phạm để phân biệt đúng sai, phải trái, được Nhà nước xây dựng và ban hành thành các quy định mang tính bắt buộc. Đạo đức liên quan đến hệ giá trị và sự đánh giá của xã hội. Pháp luật liên quan đến hệ quy phạm và sự phán xử của Nhà nước.

Tuy nhiên, các quy phạm pháp luật không thể không liên quan đến các giá trị đã được hình thành và chấp nhận trong xã hội. Vì vậy, vấn đề đặt ra là tìm mối quan hệ giữa đạo đức và pháp luật. Đây là một câu hỏi lớn được tranh cãi trong triết học từ thời cổ đại đến ngày nay. Trên thực tế, Trung Hoa cổ đại đã chứng kiến hai trường phái đối lập nhau: Khổng Tử đề cao sự cai trị dựa trên nền tảng đạo đức, còn Hàn Phi Tử chỉ biết đến pháp luật, coi đó là công cụ hữu hiệu nhất để duy trì trật tự xã hội. Tuy nhiên, với sự vận động của thực tiễn, cùng với sự ra đời và phát triển của khoa học quản lý, con người ngày càng nhận thức rằng quản lý xã hội nói chung, điều chỉnh hành vi con người nói riêng, không thể chỉ dựa vào riêng pháp luật hoặc đạo đức mà phải bảo đảm sự phối hợp khôn ngoan giữa đạo đức và pháp luật.

Nói cách khác, tuy đạo đức và pháp luật là hai phạm trù khác biệt, nhưng do sự thống nhất trong mục tiêu điều chỉnh hành vi con người, nên hai phạm trù này có bộ phận giao nhau. Đó là bộ phận mà các giá trị đạo đức không chỉ có ý nghĩa là "cái nên làm" mà là "cái phải làm", nghĩa là các giá trị đạo đức không chỉ được xã hội chấp nhận mà còn được Nhà nước thể chế hoá.

## 2. Đạo đức nhà giáo

Trong xã hội văn minh, việc tổ chức và hoạt động của bất kể ngành nghề nào cũng có yêu cầu đạo đức của ngành nghề đó. Về nguyên tắc, đạo đức các ngành nghề đều quan trọng như nhau. Tuy nhiên, đáng quan tâm hơn cả và đặc biệt quan trọng là yêu cầu đạo đức của những nghề có liên quan trực tiếp đến con người. Vì thế, nghề của thầy giáo, thầy thuốc, thầy cãi là những nghề có quy định nghiêm ngặt về đạo đức.

Đạo đức nhà giáo (hay còn gọi là sư đức) là cốt lõi của nhân cách nhà giáo. Ở đây, nhân cách được hiểu là mức độ phù hợp của thang giá trị và định hướng giá trị của cá nhân nhà giáo với thang giá trị và định hướng giá trị của cộng đồng và xã hội. Trong một xã hội đang chuyển đổi mạnh mẽ như xã hội Việt Nam, từ kinh tế kế hoạch hoá tập trung sang kinh tế thị trường định hướng XHCN, từ sản xuất nông nghiệp sang sản xuất công nghiệp, từ xã hội truyền thống và khép kín sang xã hội hiện đại và hội nhập, tất yếu là có sự biến động tương ứng của thang giá trị và định hướng giá trị với những đảo lộn không tránh khỏi. Điều đó đã và đang diễn ra với những biểu hiện cả tiêu cực và tích cực mà mỗi người chúng ta đều có thể nhận thấy trong đời sống xã hội nói chung, hoạt động giáo dục nói riêng. Tuy nhiên, với điều kiện chính trị ổn định và sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, xu thế vận động chung của hệ thống giá trị là tích cực: các giá trị cốt lõi được bảo tồn, củng cố và đóng vai trò hạt nhân trong việc tiếp nhận, hấp thụ, chuyển hoá các giá trị mới.

Theo kết quả nghiên cứu của Đề tài KX.07.04, KX.07.101, những giá trị cốt lõi đó là hoà bình, tự do, sức khoẻ, việc làm, công lí, học vấn, gia đình, an ninh, niềm tin... Các giá trị mới là tính năng động, óc thực tế, tinh thần cạnh tranh, dám nghĩ dám làm, trách nhiệm cá nhân... Tuy nhiên, trong sự vận động chung đó, cần chú ý một số khía cạnh đáng quan tâm sau: 1/ Một số giá trị cơ bản phổ biến của nhân loại như cái đẹp, sáng tạo, tình yêu, chân lí chưa được người Việt Nam xếp ở thứ hạng cao; 2/ Trong định hướng giá trị nhân cách, có xu hướng



coi nhẹ mặt phẩm chất chính trị, xã hội, lối sống đạo đức, trách nhiệm công dân, tinh thần hợp tác.

Đề tài trên cũng cho thấy “Có sự thống nhất trong định hướng giá trị cơ bản chung nhưng đồng thời có sự phân hoá phức tạp trong định hướng giá trị giữa các nhóm xã hội, các tầng lớp dân cư. “Chủ nghĩa bình quân về nhân cách”, sự đòi hỏi nhất trí 100%, sự suy diễn áp đặt chung cho tất cả một cách đơn giản..., sẽ không có hiệu quả mà phải chú ý cái chung, cái đặc thù và cái cá biệt trong nhu cầu, nguyện vọng, giá trị ở mỗi nhóm người, mỗi con người cụ thể”<sup>2</sup>.

Vì thế, trở lại vấn đề sư đức, có thể nói đến những giá trị đạo đức cốt lõi tạo nên sự cao quý và tôn vinh của nghề dạy học. Bên cạnh đó là những giá trị đạo đức mới được hình thành trong quá trình đổi mới của đất nước nói chung, của sự nghiệp giáo dục nói riêng. Cũng cần phải tính cả đến những giá trị đạo đức mới sẽ hình thành trong bối cảnh mới của tiến trình hội nhập quốc tế, trong đó ngành giáo dục đứng trước những cơ hội mới và thách thức mới khi thực hiện các cam kết về GATS trong giáo dục. Và đáng quan tâm là những biểu hiện về sự đảo lộn các định hướng giá trị trong đạo đức nghề nghiệp của một bộ phận nhà giáo do tác động mặt trái của kinh tế thị trường.

Đến nay vẫn chưa có một công trình nghiên cứu khoa học nào đề cập đến việc xác định các giá trị trên. Vì vậy, trong phần tiếp theo, bài viết này sẽ chỉ có thể đưa ra các ý kiến suy luận có tính chất tham khảo. Ở đây tác giả mới chỉ đưa ra các khái niệm về giá trị đạo đức cốt lõi và giá trị đạo đức mới. Trong mối quan hệ nói trên về đạo đức và pháp luật, có thể thấy rằng Luật Giáo viên sẽ là văn bản thể chế hoá các giá trị đạo đức cốt lõi; còn các văn bản dưới luật như Điều lệ nhà trường sẽ là văn bản, một mặt cụ thể hoá các giá trị cốt lõi, mặt khác thể chế hoá các giá trị đạo đức mới mà nhà giáo theo từng cấp học và trình độ đào tạo cần tuân thủ.

### 3. Các giá trị cốt lõi của sư đức

Các quy định pháp lí về đạo đức nói chung, sư đức nói riêng, không dễ xây dựng. Cách thức chung mà các nước thường dùng là xác định các giá trị cốt lõi của sư đức, từ đó xây dựng các chuẩn mực đạo đức cơ bản mà giáo viên phải tuân theo.

Có thể dễ thống nhất với nhau rằng các giá trị cốt lõi của sư đức là các giá trị đạo đức bền

vững và đặc trưng của nghề dạy học. Tuy nhiên, việc liệt kê cụ thể các giá trị này không đơn giản.

Trong một đề xuất dự thảo các quy định về sư đức của bang Victoria, Úc, các giá trị cốt lõi của sư đức là: sự tôn trọng người khác, lòng nhân hậu, sự nghiêm minh và công bằng, tính lương thiện và ngay thẳng<sup>3</sup>. Cũng liên quan đến các quy tắc ứng xử đạo đức trong nhà trường, bộ Quy tắc ứng xử của bang Ontario, Canada, mở đầu: “Trường học là nơi đề cao tinh thần trách nhiệm, sự tôn trọng, phép lịch sự và lòng ham học hỏi trong một môi trường dạy và học an toàn. Học sinh, phụ huynh, giáo viên, cán bộ, nhân viên có quyền được an toàn và cảm thấy an toàn trong cộng đồng trường học của mình”<sup>4</sup>. Từ đó các quy định của bộ quy tắc này xoay quanh các giá trị cốt lõi là sự tôn trọng, lễ độ và phẩm cách.

Ở nước ta, trong Quyết định số 14/2007/QĐ-BGDĐT về chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, có nêu lên 5 yêu cầu về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống. Đó là: Nhận thức tư tưởng chính trị với trách nhiệm của một công dân, một nhà giáo đối với nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; chấp hành pháp luật, chính sách của Nhà nước, chấp hành quy chế của ngành, quy định của nhà trường, kỉ luật lao động; đạo đức, nhân cách và lối sống lành mạnh, trong sáng của nhà giáo; tinh thần đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực; ý thức phấn đấu vươn lên trong nghề nghiệp; sự tin nhiệm của đồng nghiệp, học sinh và cộng đồng; trung thực trong công tác; đoàn kết trong quan hệ đồng nghiệp; phục vụ nhân dân và học sinh.

Có thể thấy cách tiếp cận của chúng ta thiên về chính trị. Điều này cũng phần nào được thể hiện trong chương trình và sách giáo khoa đạo đức của giáo dục phổ thông hiện nay. Đáng rằng đạo đức, cũng như hầu hết mọi khía cạnh khác của đời sống đều có quan hệ đến chính trị, nhưng đã đến lúc không nhất thiết cứ phải đưa nội dung chính trị vào trong các vấn đề cụ thể. Ngoài ra, các yêu cầu như “nhận thức tư tưởng chính trị”, “chấp hành, pháp luật chính sách của Nhà nước”, không phải là yêu cầu đặc trưng của nhà giáo, mà là yêu cầu chung của bất kì công dân Việt Nam nào. Vì vậy, cần thiết có cách tiếp cận hợp lí hơn, trong đó các yêu cầu đạo đức được thực sự đề cao.

Theo cách tiếp cận này, các giá trị cốt lõi của sư đức phải bao gồm các giá trị nhân văn



truyền thống của dân tộc và các giá trị cơ bản phổ biến của nhân loại.

Các giá trị nhân văn truyền thống của dân tộc cần phát huy là, chẳng hạn, lòng nhân ái, tinh thần tôn sư trọng đạo, tính cần cù chịu khó, lòng ham học hỏi, sự gắn bó với gia đình và cộng đồng, tinh thần đoàn kết tương trợ... Các thói hư tật xấu cần khắc phục là, chẳng hạn, tính đố kỵ, hẹp hòi, thói xu nịnh, tính vô tổ chức, sự cầu thả...

Các giá trị cơ bản phổ biến của nhân loại là, chẳng hạn, tinh thần dân chủ, tính công bằng và bình đẳng, sự tự trọng và tôn trọng người khác, tính trung thực, lòng theo đuổi chân lí...

Vấn đề đặt ra là lựa chọn và kết hợp các giá trị trên để hình thành bộ giá trị cốt lõi có thể thể chế hoá nhằm tạo nền tảng pháp lí cho việc nâng cao sư đức, đồng thời khắc phục một số xu hướng tiêu cực đang diễn ra trong định hướng giá trị đạo đức của nhà giáo. Hiển nhiên, để làm được điều này không thể chỉ dựa trên những suy luận mang tính tư biện. Vì vậy, bài viết này chỉ dừng lại ở việc nêu lên vấn đề. Việc giải quyết vấn đề cần có những nghiên cứu sâu về lí luận kết hợp với các điều tra cần trọng về xã hội học.

#### 4. Quy định về sư đức

Nhìn chung, các nước đều quan tâm xây dựng các quy định về sư đức. Đó là các quy định về hành vi và cách ứng xử của nhà giáo trên cơ sở tin, chấp nhận và tuân thủ các giá trị cốt lõi của sư đức. Tên gọi phổ biến của tập hợp các quy định này là "Bộ quy tắc đạo đức" (Code of ethics), hoặc "Bộ quy tắc ứng xử" (Code of conduct).

Các quy định này có thể do Nhà nước ban hành, nhưng thường là do các hiệp hội nhà giáo xây dựng và thông qua<sup>5</sup>. Dựa vào các quy định chung, các cơ sở giáo dục lại ban hành các bộ quy tắc đạo đức riêng, phù hợp với sứ mệnh và yêu cầu cụ thể của từng cơ sở. Thậm chí trên phạm vi quốc tế, Hội nghị thế giới lần thứ 3, tại Jomtien năm 2001, của Tổ chức quốc tế giáo dục đã thông qua Tuyên ngôn về đạo đức nghề nghiệp với tư cách là một văn bản quốc tế bổ sung cho các văn bản pháp luật và quy định về nghề dạy học<sup>6</sup>.

Mục đích chung của các văn bản này là nâng cao trách nhiệm của nhà giáo trong việc tuân theo các tiêu chuẩn đạo đức cao nhất. Đó là vì: "Giáo dục công cộng có chất lượng, hòn đá tảng của mọi xã hội dân chủ, có sứ mệnh bảo đảm cơ hội học tập như nhau cho mọi trẻ em và

thanh, thiếu niên. Giáo dục đó cũng đóng vai trò chủ chốt trong sự phồn vinh của xã hội bởi nó góp phần vào sự phát triển kinh tế, xã hội và văn hoá. Vì thế, mọi giáo viên và nhân viên giáo dục có trách nhiệm nâng cao niềm tin của các công dân thông qua chất lượng công việc của tất cả những ai dẫn thân vào sứ mệnh quan trọng này".

Cách tiếp cận chung trong việc xây dựng các văn bản này là: 1/ Làm rõ các nguyên tắc đạo đức trong nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của nhà giáo; 2/ Bảo đảm tinh mềm dẻo, hợp lí trong thực thi các nguyên tắc; không có lời giải đầy đủ và cuối cùng cho mọi vấn đề đạo đức; 3/ Tạo căn cứ pháp lí đồng thời là văn bản hướng dẫn để các thầy, cô tìm cách xử lí các tình huống sư phạm đòi hỏi có sự suy xét về đạo đức; 4/ Khuyến khích thầy, cô suy nghĩ liên tục và tìm ra lời giải cho các tình huống cụ thể trên cơ sở tuân theo các nguyên tắc chỉ đạo trong ứng xử đạo đức.

Nội dung của các bộ quy tắc đều có sự nhấn mạnh chung đến một giá trị cốt lõi là sự tôn trọng: tôn trọng danh dự nhà giáo, tôn trọng phẩm cách người học, tôn trọng quan hệ đồng nghiệp, tôn trọng ý kiến của phụ huynh và cộng đồng... Quan hệ thầy - trò được đặc biệt quan tâm bởi lẽ đây là một quan hệ quyền lực hoàn toàn không cân đối: người thầy có quyền lớn, thậm chí là quyền sinh quyền sát trong lớp học; còn người học luôn ở vị thế dễ bị tổn thương. Vì vậy, mặc dù có khác biệt trong quy định, nhưng bộ quy tắc đạo đức nào cũng có quy định rất cụ thể về ứng xử của nhà giáo đối với người học. Chẳng hạn: "Nhà giáo phải cư xử đúng đắn với người học trên mọi phương diện thể chất, tâm hồn, tình cảm và trí tuệ. Nhà giáo không được lợi dụng người học về mặt thể chất cũng như tình cảm, nghĩa là cấm nhà giáo có quan hệ tình dục với người học; cấm nhà giáo vay tiền người học; cấm nhà giáo dạy tư người học"<sup>7</sup>.

Có thể coi Tuyên ngôn về đạo đức nghề nghiệp của Tổ chức quốc tế giáo dục là bộ quy tắc mẫu mực. Các khía cạnh quan hệ ứng xử của nhà giáo đều được quy định cụ thể và chi tiết. Trên cơ sở khẳng định các giá trị nền tảng của nghề giáo, văn bản đã đưa ra các tiêu chuẩn về ứng xử và đạo đức trong các tình huống cụ thể mà giáo viên cần cam kết. Đó là sự cam kết đối với nghề, đối với người học, đối với đồng nghiệp, đối với cán bộ quản lí, và đối với phụ huynh. Vì vậy, rất cần tham khảo văn bản này trong việc xây dựng các quy định về sư đức.



### 5. Kết luận

Việc xây dựng Luật Giáo viên đang được khởi động. Trước mắt, để tích cực triển khai cuộc vận động “nói không với vi phạm đạo đức nhà giáo”, trong năm 2008 này Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ xây dựng và ban hành quy tắc ứng xử và các tiêu chí đánh giá đạo đức nhà giáo. Đây là việc làm cần thiết, nhưng phức tạp. Bài viết này muốn đóng góp một số ý kiến và chia sẻ một số kinh nghiệm nước ngoài về cách tiếp cận đối với vấn đề này.

Ngoài những yêu cầu cần thiết về nghiên cứu lí luận và khảo sát xã hội học như đã nêu trên, điều hết sức quan trọng là tính đồng bộ trong hệ thống văn bản. Trước hết không thể chỉ nói đến đạo đức nhà giáo mà không nói đến đạo đức của các đối tượng có liên quan như học sinh, sinh viên, phụ huynh, cán bộ quản lí... Sự vi phạm tính tôn nghiêm của nhà trường, nạn bạo hành giáo viên, thái độ bất chấp của những học sinh, sinh viên cá biệt, thói vô cảm của những người có trách nhiệm, áp lực một chiều của dư luận... tất cả đang tạo thành một bối cảnh cần có sự điều chỉnh tổng thể để đảm bảo môi trường pháp lí công bằng trong đánh giá đạo đức nhà giáo. Trong Tuyên ngôn về đạo đức nghề nghiệp của Tổ chức quốc tế giáo dục, sau khi đưa ra các quy định về đạo đức nhà giáo, cũng đưa ra quy định sau đây về cam kết của cộng đồng đối với nhà giáo là: “làm thế nào để nhà giáo yên tâm rằng họ cũng được đối xử một cách công bằng trong thực thi nhiệm vụ”.

Tiếp nữa, rất cần quan tâm đến nhận xét sau đây của UBVHGDTNTNNĐ của Quốc hội trong Báo cáo ngày 20/9/2006 trước Ủy ban Thường vụ Quốc hội: “Nguyên nhân sâu xa của sự suy thoái đạo đức của một bộ phận nhà giáo và cán bộ quản lí giáo dục là lương và thu nhập không đủ sống”. Khuyến nghị về vị thế nhà giáo<sup>5</sup> do ILO/UNESCO ban hành, bên cạnh việc yêu cầu xây dựng bộ quy tắc đạo đức nhà giáo, cũng nhấn mạnh đến trách nhiệm của các chính phủ trong việc bảo đảm để nhà giáo có điều kiện làm việc, tiền lương, đời sống, chế độ sinh hoạt, sao cho họ có thể yên tâm hoàn thành nhiệm vụ giáo dục và làm tấm gương đạo đức trước học sinh, sinh viên.

Như vậy, để việc thể chế hoá các quy định về sư đức thực sự đi vào cuộc sống, ngoài việc làm rõ thang giá trị và định hướng giá trị đạo đức của đội ngũ giáo viên trong điều kiện cụ thể của Việt Nam, cần có một cách tiếp cận tổng thể liên quan đến các yếu tố tác động, trước hết là môi trường văn hoá - đạo đức chung cũng như các điều kiện về công tác và đời sống giáo viên. Sự tiếp cận theo kiểu tình thế, chấp vá, một chiều chắc sẽ không đem lại kết quả mong đợi.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. GS.TS. Phạm Minh Hạc (chủ biên), *Vấn đề con người trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá* (nghiên cứu xã hội học), NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội 1996.
2. Sđd, trang 139.
3. *Developing a Code of Ethics and a Code of Conduct for Teachers*, Victorian Independent Education Union, October 2004.
4. *Ontario Schools. Code of Conduct*, Ontario, September 2001.
5. ILO/UNESCO *Recommendations concerning the Status of Teachers*, 1966. Trong Khuyến nghị này có nêu: “ Bộ quy tắc đạo đức hoặc quy tắc ứng xử phải do các tổ chức giáo viên xây dựng bởi vì các bộ quy tắc này đóng góp mạnh mẽ vào việc bảo đảm uy tín nghề nghiệp và việc thực thi các nhiệm vụ nghề nghiệp phù hợp với các nguyên tắc đã thống nhất”.
6. *Declaration sur l'éthique professionnelle*, Resolution du 3eme Congres mondial de l'Internationale de l' Education, 2001.
7. *Code de deontologie des enseignants de la Corporation des Practiciens en Medecines Douces du Quebec*.

### SUMMARY

*The development of the Teacher Law as well as the carrying out of the campaign of “saying no to the violation of teacher ethics” require the establishment of the code of ethics or of conduct. It is shown in this article that such a work should be based on the identification of core values that should guide the conduct of Vietnamese teachers, and in this respect the EI Declaration on Professional Ethics could be used as a valuable reference. There is also a need to have a comprehensive approach according to which the culturo-ethical environment of the society as well as the living and professional status of the teacher have to be considered seriously.*